

Số: 42/2017/TT-BTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2017

THÔNG TƯ

Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội văn học nghệ thuật địa phương, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016 - 2020

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Quyết định số 650/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016 - 2020 (sau đây gọi là Quyết định số 650/QĐ-TTg);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016 - 2020.

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016 - 2020 theo những nội dung đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 650/QĐ-TTg.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Lĩnh vực văn học nghệ thuật:

a) Các Hội Văn học nghệ thuật ở Trung ương (bao gồm: Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Mỹ

thuật Việt Nam, Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam, Hội Nhạc sĩ Việt Nam, Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam, Hội Điện ảnh Việt Nam, Hội Kiến trúc sư Việt Nam, Hội Nghệ sĩ Múa Việt Nam, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam) và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương.

b) Tác giả, nhóm tác giả là hội viên Hội Văn học nghệ thuật Trung ương, địa phương trong các hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật (được gọi là hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật) phù hợp với các đề tài đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 650/QĐ-TTg để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của đất nước và của địa phương được Hội đồng hỗ trợ hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật (sau đây gọi là Hội đồng) xét duyệt thông qua.

c) Tác giả, nhóm tác giả đã có đóng góp về văn học nghệ thuật, có nhiều vốn sống, nhóm tác giả có khả năng sáng tạo, nghiên cứu, sưu tầm tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật được Hội đồng xét duyệt thông qua.

d) Tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật có chất lượng cao chưa được đầu tư và được Hội đồng xét duyệt hỗ trợ của Hội thông qua, phù hợp với các mảng đề tài đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 650/QĐ-TTg.

2. Lĩnh vực báo chí:

a) Hội Nhà báo Việt Nam bao gồm: Cơ quan Trung ương Hội; Liên Chi hội, Chi hội Nhà báo trực thuộc Trung ương Hội và Hội Nhà báo địa phương.

b) Tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm báo chí chất lượng cao phản ánh kịp thời các sự kiện lớn, quan trọng trong đời sống - xã hội của các địa phương, vùng, miền, đất nước; tác giả, nhóm tác giả là hội viên Hội Nhà báo Việt Nam thuộc các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương có tác phẩm báo chí chất lượng cao đã đăng ký, phê duyệt đề cương và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, phù hợp với mục tiêu hỗ trợ, các đề tài, mảng đề tài theo quy định tại Quyết định số 650/QĐ-TTg.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục I

NỘI DUNG CHI, MỨC CHI HỖ TRỢ VÀ PHƯƠNG THỨC HỖ TRỢ

Điều 3. Nội dung chi và mức chi

1. Tổ chức các hội thảo, hội nghị nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, tập huấn bồi dưỡng tài năng văn học nghệ thuật, trang bị kiến thức chuyên môn, kỹ năng làm báo hiện đại và bồi dưỡng tài năng trẻ trong hoạt động nghiệp vụ sáng tạo tác phẩm báo chí chất lượng cao; chi tổ chức trại sáng tác, thâm nhập thực tế nhằm sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật/báo chí hoặc trao đổi, tọa đàm, tiếp nhận thông tin, nâng cao nghiệp vụ: Nội dung chi và mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 6 tháng 7 năm

2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (mức hỗ trợ thành viên tham gia không phân biệt đối tượng hưởng lương và không hưởng lương từ ngân sách).

Các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước và được Đề án tiếp tục hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016-2020 hỗ trợ kinh phí thì không được thanh toán tiền công tác phí từ nguồn kinh phí thường xuyên của cơ quan, đơn vị nơi công tác.

Quy định về thời gian tổ chức hội thảo, tập huấn, đi thực tế sáng tác như sau: Thời gian tổ chức hội thảo không quá 3 ngày. Thời gian tổ chức tập huấn không quá 7 ngày. Thời gian tổ chức 01 đợt đi thực tế không quá 15 ngày.

2. Chi tổ chức hội thảo khoa học sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật/báo chí: Nội dung và mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán, quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Chi mua tư liệu, tài liệu cập nhật thông tin mới phục vụ hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật/báo chí, mua vật tư, thuê máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị, đợt đi thực tế sáng tác tác phẩm văn học nghệ thuật/báo chí: Theo hợp đồng thực tế và các quy định của Luật Đấu thầu.

4. Hoạt động của tác giả, nhóm tác giả thực hiện sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật/báo chí; hoạt động của tác giả, nhóm tác giả công bố tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật/báo chí.

5. Công tác tổ chức thẩm định đề cương, đánh giá, nghiệm thu tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật/báo chí: Mức chi trực tiếp cho các thành viên Hội đồng thẩm định đề cương, đánh giá, nghiệm thu tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật/báo chí do Hội đồng xét duyệt hỗ trợ xem xét, quyết định căn cứ vào dự toán ngân sách nhà nước được giao.

6. Công bố, quảng bá tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật của các Hội Văn học nghệ thuật ở Trung ương và địa phương; Công bố, quảng bá các tác phẩm báo chí ở Trung ương, địa phương: Theo hợp đồng thực tế và quy định hiện hành.

7. Tổ chức, hướng dẫn, đánh giá, kiểm tra, sơ kết, tổng kết chính sách hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật của Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, tác phẩm báo chí chất lượng cao ở Trung ương và địa phương của Hội Nhà báo Việt Nam: nội dung và mức chi phải được quy định trong "Quy chế chi tiêu hỗ trợ" của các cấp Hội, áp dụng theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 6 tháng 7 năm 2016

của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

8. Các hoạt động liên quan đến hoạt động hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật, tác phẩm báo chí chất lượng cao: tiền công, in ấn tài liệu, photocopy, văn phòng phẩm, điện thoại, bưu phẩm và một số hoạt động khác phải có hợp đồng, giấy biên nhận hoặc hóa đơn (trong trường hợp thuê dịch vụ).

9. Các hoạt động hỗ trợ các tác phẩm báo chí đạt Giải thưởng tác phẩm báo chí chất lượng cao của khu vực, phù hợp với tiêu chí hỗ trợ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 650/QĐ-TTg: Mức chi do Hội đồng xét duyệt hỗ trợ xem xét, quyết định căn cứ vào dự toán ngân sách nhà nước được giao.

10. Chi hỗ trợ thành viên tham gia các lớp tập huấn: nội dung và mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của các Hội, phạm vi nguồn kinh phí hỗ trợ của Hội, các cấp Hội xây dựng mức chi cụ thể tại “Quy chế chi tiêu hỗ trợ sáng tạo tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật, báo chí giai đoạn 2016-2020” (sau đây gọi là “Quy chế chi tiêu hỗ trợ”), đảm bảo mức chi tối đa không vượt quá các quy định về định mức, chế độ chi tiêu hiện hành và hướng dẫn tại Thông tư này.

Điều 4. Hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật chất lượng cao

Hỗ trợ các đối tượng quy định tại Điểm c, d, Khoản 1 Điều 2 Thông tư này thực hiện các hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật chất lượng cao theo tiêu chí xác định tác phẩm, công trình có chất lượng cao trong các lĩnh vực hoạt động của các Hội văn học nghệ thuật. Các nội dung hỗ trợ theo quy định tại Khoản 4,5,6,8 Điều 3 Thông tư này.

Điều 5. Phương thức hỗ trợ

Phương thức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 5 (Đối với hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật) và Điều 8 (Đối với hoạt động hỗ trợ báo chí) Thông tư số 16/2016/TT-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 650/QĐ-TTg ngày 25/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016 - 2020.

Mục II

NGUỒN KINH PHÍ HỖ TRỢ VÀ CÔNG TÁC LẬP DỰ TOÁN, CHẤP HÀNH, QUYẾT TOÁN KINH PHÍ

Điều 6. Nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Nguồn hỗ trợ của ngân sách Trung ương.
2. Nguồn hỗ trợ của ngân sách địa phương.
3. Nguồn hỗ trợ hợp pháp khác của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

Điều 7. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí hỗ trợ

Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí hỗ trợ sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí chất lượng cao được thực hiện như sau:

1. Lập dự toán: Hàng năm, các Hội Trung ương và các Hội địa phương (Hội Văn học nghệ thuật, Hội Nhà báo) thực hiện lập kế hoạch sử dụng kinh phí hỗ trợ theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 650/QĐ-TTg, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của Hội trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Quản lý và sử dụng:

a) Chủ tịch các cấp Hội thành lập Hội đồng nghiệm thu để xét duyệt, chọn lọc đề cương, đánh giá, nghiệm thu, thẩm định tác phẩm báo chí chất lượng cao và xem xét việc sử dụng kinh phí theo "Quy chế chi tiêu hỗ trợ" đã ban hành, đảm bảo kinh phí hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

b) Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi trên cơ sở: Quy chế chi tiêu hỗ trợ; Quyết định giao dự toán của Bộ Tài chính đối với các Hội Trung ương, của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các Hội địa phương; Hợp đồng kinh tế đối với các khoản chi yêu cầu hợp đồng.

Việc kiểm soát chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước và Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 1 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2012.

c) Các Hội Văn học nghệ thuật, Hội Nhà báo Trung ương và địa phương chịu trách nhiệm về tính chính xác của khối lượng công việc thực hiện, mức hỗ trợ, đối tượng được hỗ trợ và giá trị đề nghị thanh toán; đảm bảo tính hợp pháp của các số liệu, tài liệu trong hồ sơ thanh toán cung cấp cho Kho bạc Nhà nước và các cơ quan chức năng của Nhà nước.

3. Quyết toán, kiểm tra:

a) Hàng năm các cấp Hội thực hiện quyết toán kinh phí hỗ trợ sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, tác phẩm báo chí chất lượng cao, tổng hợp chung trong báo cáo quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước của cơ quan Hội, gửi cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định hiện hành.

b) Thực hiện công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách nhà nước và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các quy định hiện hành.

c) Thực hiện việc tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị theo quy định tại Luật Kế toán, Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

4. Kết thúc năm ngân sách, kinh phí hỗ trợ chưa sử dụng hết trong năm được xử lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 8. Hướng dẫn chi tiết về xây dựng “Quy chế chi tiêu hỗ trợ”

1. Các Hội Văn học nghệ thuật ở Trung ương và địa phương, Hội Nhà báo Việt Nam và các Hội Nhà báo địa phương xây dựng "Quy chế chi tiêu hỗ trợ" cho các hoạt động được hỗ trợ phù hợp với đối tượng được áp dụng giai đoạn 2016-2020 và được bổ sung sửa đổi Quy chế nếu phát hiện có nội dung chưa phù hợp hoặc để phù hợp với Chương trình năm công tác thực tế ở Trung ương và địa phương.

2. Các Hội Văn học nghệ thuật khối Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương chịu trách nhiệm ban hành "Quy chế chi tiêu hỗ trợ" trên cơ sở thảo luận công khai và thống nhất trong Thường trực Thường vụ, Ban Thường vụ (Đối với Hội Nhà báo Việt Nam), Thường trực Hội, Ban Thường vụ (đối với các Hội Văn học nghệ thuật), Ban Chấp hành, Ban Thư ký các cấp Hội. "Quy chế chi tiêu hỗ trợ" được phổ biến công khai đến toàn thể hội viên và gửi cơ quan tài chính cùng cấp để theo dõi, quản lý giám sát thực hiện; gửi Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để làm căn cứ kiểm soát chi; gửi Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam để theo dõi, quản lý, giám sát thực hiện. Nội dung xây dựng “Quy chế chi tiêu hỗ trợ” theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư này.

3. Việc sử dụng kinh phí theo nguyên tắc tập trung, căn cứ vào điều kiện thực tế, tính chất công việc, tình hình thực hiện năm trước, Chủ tịch hoặc Thư ký các cấp Hội thống nhất với Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu và quy định trong Quy chế chi tiêu hỗ trợ các nội dung sau:

a) Mức phân bổ kinh phí hỗ trợ trong năm (theo trình tự: hỗ trợ trực tiếp cho tác giả, nhóm tác giả, đi thực tế sáng tác; hỗ trợ gián tiếp qua các hoạt động tập huấn, hội thảo, nghiệm thu, thẩm định, công bố tác phẩm).

b) Nội dung, trình tự các bước tổ chức thực hiện (chọn lọc đề cương hoặc kế hoạch, bản thảo, xét duyệt, đánh giá, thẩm định, nghiệm thu, công bố tác phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn hoàn thành tác phẩm hoặc bản thảo tác phẩm).

4. Không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, tác phẩm báo chí chất lượng cao để thực hiện các công việc ngoài Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 650/QĐ-TTg.

Điều 9. Thanh tra, kiểm tra

Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành. Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam chủ trì, tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra định kỳ hàng năm và đột xuất nhằm nâng cao hiệu quả của chính sách hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Các Hội Văn học nghệ thuật, Nhà báo ở Trung ương và địa phương:

a) Định kỳ hàng năm tiến hành tổng kết, đánh giá, báo cáo tình hình và kết quả việc sử dụng kinh phí hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí gửi Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đối với Hội Văn học nghệ thuật địa phương), Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để theo dõi, chỉ đạo, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Căn cứ các đề tài đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 650/QĐ-TTg, các Hội Văn học nghệ thuật, Nhà báo ban hành tiêu chí xác định tác phẩm, công trình có chất lượng cao trong các lĩnh vực hoạt động của Hội, phù hợp với đặc thù của Hội và từng địa phương, được quy định trong “Quy chế chi tiêu hỗ trợ” của các Hội; dành một phần kinh phí để hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí chất lượng cao theo Quyết định số 650/QĐ-TTg.

2. Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam thực hiện kiểm tra việc sử dụng kinh phí hỗ trợ tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí chất lượng cao ở Trung ương và địa phương.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ đảm bảo đúng mục đích và đúng chế độ quy định; căn cứ khả năng cân đối, chủ động bố trí ngân sách địa phương hỗ trợ các hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí chất lượng cao theo Quyết định số 650/QĐ-TTg.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 06 năm 2017.

2. Việc thanh quyết toán kinh phí thực hiện Đề án năm 2016 đã được cơ quan có thẩm quyền giao, thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT/BVHTT-BTC ngày 7/3/2012 của liên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật ở Trung ương và các Hội văn học nghệ thuật địa phương giai đoạn 2011-2015; Thông tư liên tịch số 18/2012/TTLT/BTC-BTTTT ngày 14/02/2012 của liên Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở trung ương và địa phương giai đoạn 2011-2015. Việc thanh quyết toán kinh phí thực hiện Đề án từ năm 2017, thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

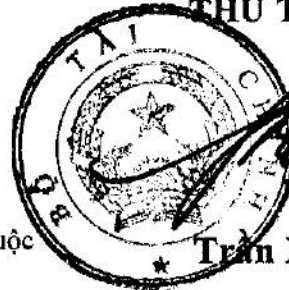
3. Trong quá trình thi hành Thông tư này, nếu các văn bản hướng dẫn thực hiện được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo các văn bản mới thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận: *h*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan trực thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư;
- Sở TC, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc T.Ư;
- Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam;
- Các Hội VHNT ở T.Ư và địa phương;
- Hội Nhà báo Việt Nam; Chi Hội Nhà báo địa phương;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Công báo;
- Website Bộ TC;
- Lưu: VT, HCSN(20), PTH (550).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Xuân Hà